

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 28-3-2024.

V/v “Tranh chấp về hôn nhân và gia
đình ly hôn, nuôi con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Phú Hữu;

2/ Bà Bùi Thị Hoàng.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông D Hoàng Vũ - Thư ký Tòa
án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, mở
phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 290/2023/TLST - HNGĐ,
ngày 17 tháng 11 năm 2023, về việc “Tranh chấp về hôn nhân gia đình ly hôn,
nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST-HNGĐ
ngày 19/02/2024, giữa các đương sự.

- **Nguyên đơn:** Lê Thị Thùy D, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số A, đường LD, phường MP, thành phố CL, Đồng Tháp.

- **Bị đơn:** Phạm Quốc S, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số A, Tổ B, ấp C, xã MT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Chị Lê Thị Thùy D có mặt, anh Phạm Quốc S vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn Lê Thị Thùy D trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh S kết hôn với nhau vào năm 2014, có
đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh. Thời gian
đầu đời sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2021 phát sinh nhiều mâu thuẫn,
nguyên nhân do anh S không quan tâm đến đời sống gia đình, vợ chồng thường
xuyên cãi vã nhau. Chị D và anh S không còn sống chung từ tháng 06/2022 đến
nay. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt

được, nên nay chị D yêu cầu được ly hôn với anh S.

- Về con chung: Chị D và anh S có 01 con chung tên Phạm Lê Hoàng Long, sinh ngày 19/6/2015, hiện đang sống với chị D, chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Theo đơn khởi kiện, chị D yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, cấp dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, tại phiên tòa chị D không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện, chị D yêu cầu ly hôn với anh S, địa chỉ: Tổ 6, ấp 2, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh. Căn cứ vào khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân S thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Tòa án đã tổng đạt triệu tập hợp lệ bị đơn Phạm Quốc S đến lần thứ hai, tuy nhiên anh S vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân S, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

- Xét về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh S kết hôn với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị D trình bày, thời gian đầu đời sống vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2021 phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh S không quan tâm đến đời sống gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, do bất đồng quan điểm sống. Chị D và anh S không còn sống chung từ tháng 06/2022 đến nay. Trong quá trình thu thập chứng cứ anh S không có văn bản ý kiến trả lời, thể hiện anh S không quan tâm đến quan hệ vợ chồng. Theo quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình thì khi đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được thì Tòa án giải quyết cho ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị D, yêu cầu ly hôn với anh S.

- Về con chung: Chị D và anh S có 01 con chung tên Phạm Lê Hoàng L, sinh ngày 19/6/2015, hiện đang sống với chị D, chị D yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Trong quá trình thu thập chứng cứ anh S không có văn bản ý kiến về con chung. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị D được trực tiếp nuôi con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị D phải chịu 300.000 đồng theo khoản 2 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điều 56, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thùy D, yêu cầu ly hôn với anh Phạm Quốc S.

3. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thùy D, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Phạm Lê Hoàng L sinh ngày 19/6/2015, hiện đang sống với chị D.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

4. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

5. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

6. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

7. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0000056, ngày 16/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị D đã nộp xong án phí.

8. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Các đương S.
- Lưu.

Đinh Tấn Hiếu

